

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của
các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên ban hành kèm theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, trưởng ban chức năng, thủ trưởng đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*10*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VP, các ban chức năng;
- Khối VP Đảng - đoàn thể;
- Các đơn vị thành viên, trực thuộc;
- Lưu: VT, TCCB, V65.



QUY ĐỊNH

**Về tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên
và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/10/2014
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về tổ chức và hoạt động, quyền hạn và trách nhiệm của các đơn vị thành viên (Trường đại học, Viện nghiên cứu khoa học thành viên) và đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), bao gồm: vị trí pháp lý; chức năng và nhiệm vụ; cơ cấu tổ chức; công tác tổ chức và nhân sự; hoạt động đào tạo, đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục, công tác học sinh, sinh viên; hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN); kế hoạch, tài chính và tài sản; hoạt động hợp tác quốc tế; quan hệ công tác, chế độ thông tin, báo cáo, thanh tra, kiểm tra và các lĩnh vực hoạt động khác theo quy định của pháp luật có liên quan và của ĐHQGHN.

2. Quy định này cụ thể hoá việc triển khai thực hiện Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên ban hành theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ (gọi tắt là Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức và quản lý đối với các đơn vị

Việc tổ chức và quản lý đối với các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN tuân thủ các nguyên tắc sau đây:

1. Đảm bảo sự quản lý, kiểm tra, giám sát trực tiếp của ĐHQGHN và của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; thực hiện công khai, dân chủ trong các hoạt động theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo việc quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của đơn vị, các nguồn lực được Nhà nước và ĐHQGHN giao.

3. Đảm bảo ĐHQGHN là thực thể hữu cơ thống nhất; đảm bảo liên thông, liên kết và hợp tác toàn diện giữa các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc; phát triển cộng đồng và thương hiệu của ĐHQGHN.

4. Bảo đảm lợi ích của Nhà nước, nghĩa vụ và quyền lợi của tập thể và cá nhân, sự ổn định và phát triển bền vững của đơn vị và của ĐHQGHN.

Điều 3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, đoàn thể và tổ chức xã hội

Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức xã hội trong các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHQGHN được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều 13 Luật Giáo dục đại học và quy định của ĐHQGHN.

Chương II

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH VIÊN

Điều 4. Vị trí pháp lý

1. Trường đại học thành viên là cơ sở giáo dục đại học thuộc ĐHQGHN do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của ĐHQGHN và của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

2. Trường đại học thành viên hoạt động theo Điều lệ trường đại học. Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quy định này. Trong trường hợp có nội dung không thống nhất giữa các văn bản thì thực hiện theo quy định tại Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Các Trường đại học thành viên có Quy chế về tổ chức và hoạt động do Thủ tướng Chính phủ ban hành riêng thì chịu thêm sự điều chỉnh của Quy chế đó.

Điều 5. Chức năng và nhiệm vụ

1. Trường đại học thành viên có chức năng và nhiệm vụ quy định tại Luật Giáo dục đại học, Luật KH&CN, Điều lệ trường đại học và Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Thực hiện liên thông, liên kết, hợp tác toàn diện với các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN trong triển khai các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và cung cấp dịch vụ; sử dụng và chia sẻ các nguồn lực, cơ sở vật chất theo quy định của ĐHQGHN.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan và do Giám đốc ĐHQGHN giao.

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Trường đại học thành viên gồm:

1. Ban Giám hiệu, gồm: Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng
2. Hội đồng khoa học và đào tạo, các hội đồng tư vấn khác
3. Phòng chức năng
4. Khoa, viện, bộ môn
5. Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm

6. Doanh nghiệp, tổ chức phục vụ, sản xuất kinh doanh, dịch vụ
7. Phân hiệu (nếu có)
8. Trường THPT chuyên, trường thực hành (nếu có).

Cơ cấu tổ chức của Trường đại học thành viên do Giám đốc ĐHQGHN quy định cụ thể phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, cơ cấu tổ chức của ĐHQGHN và nhu cầu hoạt động của Trường.

Điều 7. Công tác tổ chức và nhân sự

1. Các đơn vị trực thuộc Trường đại học thành viên quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 Điều 6 Quy định này được tổ chức và hoạt động theo các quy định tại Luật Giáo dục đại học, Luật KH&CN, Điều lệ trường đại học, các quy định của ĐHQGHN và của Trường đại học thành viên.

Các khoa, viện, trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm trọng điểm, doanh nghiệp, tổ chức phục vụ, sản xuất kinh doanh, dịch vụ trực thuộc Trường đại học thành viên có thể được tổ chức theo mô hình đơn vị tự đảm bảo toàn bộ hoặc tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo Quy định về tổ chức và hoạt động do Hiệu trưởng ban hành.

Quy định về tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên, trường thực hành quy định tại Khoản 8 Điều 6 Quy định này do Giám đốc ĐHQGHN ban hành trên cơ sở đề nghị của Hiệu trưởng Trường đại học thành viên.

2. Hằng năm, Trường đại học thành viên xây dựng kế hoạch phát triển cơ cấu tổ chức, báo cáo Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt. Trên cơ sở kế hoạch được phê duyệt, Hiệu trưởng xây dựng Đề án thành lập (trong đó có dự thảo Quy định về tổ chức và hoạt động hoặc chức năng, nhiệm vụ), thông qua cấp ủy và Hội đồng khoa học và đào tạo của Trường, ra quyết định (hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền ra quyết định) thành lập, ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động hoặc chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Trường và báo cáo Giám đốc ĐHQGHN.

3. Trường đại học thành viên thực hiện công tác nhân sự theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy định tại Chương 2 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Điều 8. Hoạt động đào tạo, đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục, công tác học sinh, sinh viên

Trường đại học thành viên thực hiện hoạt động đào tạo, đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục, công tác học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh (gọi tắt là HSSV) theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy định tại Chương 3 và Chương 6 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Điều 9. Hoạt động khoa học và công nghệ

Trường đại học thành viên thực hiện hoạt động KH&CN theo quy định của pháp

luật có liên quan, các quy định tại Chương 4 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Điều 10. Kế hoạch, tài chính và tài sản

Trường đại học thành viên thực hiện công tác kế hoạch, tài chính và tài sản theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy định tại Chương 7 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Điều 11. Hoạt động hợp tác quốc tế

Trường đại học thành viên thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy định tại Chương 5 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Điều 12. Quan hệ công tác, chế độ thông tin, báo cáo, thanh tra, kiểm tra

Trường đại học thành viên thực hiện hoạt động quan hệ công tác, chế độ thông tin, báo cáo, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy định tại Chương 8 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Chương III

VIỆN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC THÀNH VIÊN

Điều 13. Vị trí pháp lý

1. Viện nghiên cứu khoa học thành viên (gọi tắt là Viện thành viên) là tổ chức KH&CN thuộc ĐHQGHN do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của ĐHQGHN và của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

2. Viện thành viên hoạt động theo các quy định hiện hành của pháp luật đối với tổ chức KH&CN công lập, Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quy định này. Trong trường hợp có nội dung không thống nhất giữa các văn bản thì thực hiện theo quy định tại Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Quy định về tổ chức và hoạt động của Viện thành viên do Giám đốc ĐHQGHN ban hành.

Điều 14. Chức năng và nhiệm vụ

1. Viện thành viên có chức năng và nhiệm vụ quy định tại Luật KH&CN, Luật Giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học và Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Thực hiện liên thông, liên kết, hợp tác toàn diện với các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN trong triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo.

chuyển giao công nghệ và cung cấp dịch vụ; sử dụng và chia sẻ các nguồn lực, cơ sở vật chất theo quy định của ĐHQGHN.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan và do Giám đốc ĐHQGHN giao.

Điều 15. Cơ cấu tổ chức của Viện thành viên gồm:

1. Ban lãnh đạo Viện, gồm: Viện trưởng và các Phó Viện trưởng
2. Hội đồng khoa học và đào tạo
3. Phòng chức năng
4. Phòng nghiên cứu chuyên đề, trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm
5. Doanh nghiệp, tổ chức phục vụ, sản xuất kinh doanh, dịch vụ
6. Văn phòng đại diện, chi nhánh (nếu có).

Cơ cấu tổ chức của Viện thành viên do Giám đốc ĐHQGHN quy định cụ thể trong Quy định về tổ chức và hoạt động của Viện, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, cơ cấu tổ chức của ĐHQGHN và nhu cầu hoạt động của Viện.

Điều 16. Công tác tổ chức và nhân sự

1. Các đơn vị trực thuộc Viện thành viên quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 15 Quy định này được tổ chức và hoạt động theo các quy định tại Luật KH&CN, Luật Giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học, các quy định của ĐHQGHN và của Viện thành viên.

2. Hằng năm, Viện thành viên xây dựng kế hoạch phát triển cơ cấu tổ chức, báo cáo Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt. Trên cơ sở kế hoạch được phê duyệt, Viện trưởng xây dựng Đề án thành lập (trong đó có dự thảo Quy định về tổ chức và hoạt động hoặc chức năng, nhiệm vụ), thông qua cấp ủy và Hội đồng khoa học và đào tạo của Viện, ra quyết định (hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền ra quyết định) thành lập, ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động hoặc chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Viện và báo cáo Giám đốc ĐHQGHN.

3. Viện thành viên thực hiện công tác nhân sự theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy định tại Chương 2 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Điều 17. Hoạt động khoa học và công nghệ

Viện thành viên thực hiện hoạt động KH&CN theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy định tại Chương 4 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Điều 18. Hoạt động đào tạo, đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục, công tác học sinh, sinh viên

Viện thành viên thực hiện hoạt động đào tạo, đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục, công tác HSSV theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy định tại

Chương 3 và Chương 6 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Điều 19. Kế hoạch, tài chính và tài sản

Viện thành viên thực hiện công tác kế hoạch, tài chính và tài sản theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy định tại Chương 7 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Điều 20. Hoạt động hợp tác quốc tế

Viện thành viên thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật liên quan, các quy định tại Chương 5 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Điều 21. Quan hệ công tác, chế độ thông tin, báo cáo, thanh tra, kiểm tra

Viện thành viên thực hiện hoạt động quan hệ công tác, chế độ thông tin, báo cáo, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật có liên quan, các quy định tại Chương 8 Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của ĐHQGHN.

Chương IV

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

Điều 22. Vị trí pháp lý

1. Các đơn vị trực thuộc ĐHQGHN bao gồm:

- a) Khoa;
- b) Trung tâm đào tạo;
- c) Tổ chức nghiên cứu KH&CN;
- d) Tổ chức phục vụ, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ;
- đ) Đơn vị khác do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập.

2. Các đơn vị trực thuộc quy định tại Điểm a, b, c, d Khoản 1 Điều này do Giám đốc ĐHQGHN quyết định thành lập trên cơ sở quyết nghị của Hội đồng ĐHQGHN. Các đơn vị trực thuộc quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều này do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Giám đốc ĐHQGHN và quyết nghị của Hội đồng ĐHQGHN.

3. Các đơn vị trực thuộc có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

4. Các đơn vị trực thuộc hoạt động theo quy định của pháp luật có liên quan, Quy chế số 26/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quy định này và Quy định về tổ chức và hoạt động của đơn vị; chịu sự quản lý trực tiếp của ĐHQGHN, có nghĩa vụ và trách nhiệm thực hiện đầy đủ mọi nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh luật pháp, các

quy định, chế độ chính sách của Nhà nước và quy định của ĐHQGHN.

5. Giám đốc ĐHQGHN ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của từng đơn vị trực thuộc.

6. Chủ nhiệm Khoa, Giám đốc Trung tâm đào tạo, thủ trưởng tổ chức nghiên cứu KH&CN trực thuộc được phép thừa ủy quyền Giám đốc ĐHQGHN ký một số văn bản quản lý hành chính, đào tạo, KH&CN, hợp tác quốc tế theo văn bản ủy quyền của Giám đốc ĐHQGHN.

Điều 23. Chức năng và nhiệm vụ

1. Khoa trực thuộc

a) Tổ chức đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ về một hoặc một số lĩnh vực khoa học, công nghệ, kinh tế - xã hội (KT-XH) và tham gia tổ chức triển khai các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài theo nhiệm vụ do Giám đốc ĐHQGHN giao;

b) Tổ chức các hoạt động KH&CN nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, góp phần giải quyết các yêu cầu của thực tiễn, thúc đẩy sự tiến bộ của KH&CN;

c) Thực hiện các chương trình bồi dưỡng, nâng cao trình độ KH&CN và cấp chứng chỉ cho học viên hoàn thành các chương trình bồi dưỡng này; tổ chức tư vấn và cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật có liên quan;

d) Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo chất lượng để phát triển Khoa trực thuộc thành Trường đại học thành viên.

2. Trung tâm đào tạo trực thuộc

a) Tổ chức đào tạo các môn học chung theo nhiệm vụ của Nhà nước và do ĐHQGHN giao;

b) Tổ chức các hoạt động KH&CN nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, góp phần giải quyết các yêu cầu hoạt động của ĐHQGHN và của các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc;

c) Thực hiện các chương trình bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn trong lĩnh vực liên quan và cấp chứng chỉ cho học viên hoàn thành các chương trình bồi dưỡng này; tổ chức tư vấn và cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật có liên quan.

3. Tổ chức nghiên cứu KH&CN trực thuộc

a) Nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao và ứng dụng KH&CN trong một hoặc một số lĩnh vực khoa học, công nghệ, KT-XH;

b) Phối hợp với các Trường đại học thành viên, Khoa trực thuộc ĐHQGHN trong đào tạo trình độ thạc sĩ về một hoặc một số lĩnh vực khoa học, công nghệ, KT-XH. Tổ chức nghiên cứu KH&CN trực thuộc không có chức năng đào tạo, liên kết đào tạo cấp văn bằng;

c) Thực hiện các chương trình bồi dưỡng, nâng cao trình độ KH&CN, phổ cập

công nghệ mới và cấp chứng chỉ cho học viên tốt nghiệp các chương trình bồi dưỡng này; tổ chức tư vấn và cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động theo quy định của pháp luật có liên quan.

d) Chuẩn bị các điều kiện đảm bảo chất lượng để phát triển tổ chức nghiên cứu KH&CN trực thuộc thành Viện nghiên cứu khoa học thành viên.

4. Tổ chức phục vụ, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trực thuộc

a) Tổ chức các hoạt động phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của ĐHQGHN;

b) Chuyển giao công nghệ và tri thức, đầu tư và xúc tiến đầu tư, cung ứng dịch vụ, sản xuất, kinh doanh;

c) Tổ chức phục vụ, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trực thuộc không có chức năng đào tạo, liên kết đào tạo cấp văn bằng.

5. Các đơn vị trực thuộc thực hiện liên thông, liên kết, hợp tác toàn diện với nhau và với các đơn vị thành viên thuộc ĐHQGHN trong triển khai các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và các hoạt động phục vụ, sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; sử dụng và chia sẻ các nguồn lực, cơ sở vật chất theo quy định của ĐHQGHN.

6. Các đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan và do Giám đốc ĐHQGHN giao.

Điều 24. Công tác tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc do Giám đốc ĐHQGHN quyết định phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan, cơ cấu tổ chức của ĐHQGHN và nhu cầu hoạt động của các đơn vị.

2. Các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác tổ chức và nhân sự theo quy định của pháp luật có liên quan, của ĐHQGHN và Quy định về tổ chức và hoạt động của đơn vị.

Điều 25. Hoạt động đào tạo, đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục, công tác học sinh, sinh viên

1. Khoa trực thuộc thực hiện hoạt động đào tạo, đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục, công tác HSSV theo quy định của pháp luật có liên quan, của ĐHQGHN và Quy định về tổ chức và hoạt động của Khoa.

2. Trung tâm đào tạo trực thuộc thực hiện hoạt động đào tạo các môn học chung, đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục, công tác HSSV theo quy định của pháp luật có liên quan, của ĐHQGHN và Quy định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm.

Điều 26. Hoạt động khoa học và công nghệ

Khoa, Trung tâm đào tạo, tổ chức nghiên cứu KH&CN trực thuộc thực hiện hoạt động KH&CN theo quy định của pháp luật có liên quan, của ĐHQGHN và Quy định về tổ chức và hoạt động của từng đơn vị.

Điều 27. Kế hoạch, tài chính và tài sản

1. Các đơn vị trực thuộc là đơn vị dự toán cấp II trực thuộc ĐHQGHN, được hạch toán độc lập. Việc quản lý và sử dụng các nguồn tài chính của các đơn vị thực hiện theo quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN.

2. Các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác kế hoạch, tài chính và tài sản theo quy định của pháp luật có liên quan, của ĐHQGHN và Quy định về tổ chức và hoạt động của từng đơn vị.

Điều 28. Hoạt động hợp tác quốc tế

Các đơn vị trực thuộc thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật có liên quan, của ĐHQGHN và Quy định về tổ chức và hoạt động của từng đơn vị.

Điều 29. Quan hệ công tác, chế độ thông tin, báo cáo, thanh tra, kiểm tra

1. Các đơn vị trực thuộc chịu sự quản lý trực tiếp của ĐHQGHN, tuân thủ các quy định về quan hệ công tác, chế độ thông tin, báo cáo, thanh tra, kiểm tra theo quy định của ĐHQGHN.

2. Các đơn vị trực thuộc chủ động đề xuất ĐHQGHN trong các hoạt động làm việc và giải quyết các vấn đề về tổ chức, hoạt động của đơn vị với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp nơi đơn vị trực thuộc đặt trụ sở.

3. Các đơn vị trực thuộc được quan hệ với các trường đại học, các cơ quan nghiên cứu và triển khai KH&CN khác trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế để thực hiện nhiệm vụ được giao, phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, dịch vụ của đơn vị theo quy định của pháp luật có liên quan và của ĐHQGHN.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 30. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành

1. Quy định này gồm 5 Chương, 31 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quy định về tổ chức và hoạt động của ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 600/TCCB ngày 01/10/2001 của Giám đốc ĐHQGHN; Quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với các Trường đại học thành viên ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 426/QĐ-TCCB ngày 28/01/2010 của Giám đốc ĐHQGHN và các quy định trước đây có nội dung trái với Quy định này.

2. Văn phòng, các ban chức năng, Khối Văn phòng Đảng - đoàn thể của ĐHQGHN, các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, HSSV, người học trong ĐHQGHN và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

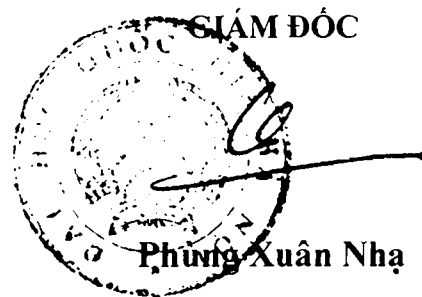
3. Căn cứ Quy định này, các Trường đại học thành viên xây dựng cụ thể Quy định về tổ chức và hoạt động của Trường và báo cáo ĐHQGHN; các Viện thành viên và các đơn vị trực thuộc xây dựng dự thảo Quy định về tổ chức và hoạt động của đơn vị và báo cáo Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt, ban hành.

4. Các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm thường xuyên cập nhật các văn bản quy định mới của pháp luật và của Nhà nước, báo cáo ĐHQGHN xin ý kiến chỉ đạo trước khi áp dụng thực hiện nếu có nội dung khác với Quy định này.

Điều 31. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh hoặc bổ sung, các đơn vị và cá nhân có liên quan báo cáo Giám đốc ĐHQGHN (qua Ban Tổ chức Cán bộ) xem xét, quyết định sửa đổi hoặc bổ sung cho phù hợp./LĐ.

GIÁM ĐỐC



Phùng Xuân Nhạ